BỘ TÀI CHÍNH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 11951 /BTC-TCT V/v lấy ý kiến	*Hà Nội, ngày 8 tháng 9 năm 2017*

VĂN PHÒNG ĐẾN Số: 3061
Ngày: 13/9/17
Chuyển:

Kính gửi:

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Phòng thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Hiệp hội các nhà sản xuất ô tô Việt Nam;
- Hiệp hội các nhà sản xuất xe máy Việt Nam;
- Hội tư vấn thuế Việt Nam.

Thời gian vừa qua, thực hiện Nghị quyết số 19/NQ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ về cải thiện môi trường đầu tư và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử, để tạo điều kiện cho người dân thực hiện khai nộp NSNN điện tử, không bằng tiền mặt, Bộ Tài chính đã phối hợp với các Bộ, ngành liên quan thực hiện nghiên cứu xây dựng cơ sở pháp lý, giải pháp kỹ thuật để chuẩn bị tổ chức triển khai hỗ trợ cho các tổ chức, cá nhân được khai, nộp lệ phí trước bạ điện tử ôtô, xe máy.

Theo đó, Bộ Tài chính đã xây dựng Thông tư trao đổi thông tin dữ liệu điện tử thu nộp lệ phí trước bạ ô tô, xe máy để đảm bảo tính pháp lý của chứng từ điện tử nộp LPTB ô tô, xe máy. Kính đề nghị Quý đơn vị nghiên cứu, tham gia ý kiến vào dự thảo Thông tư để Bộ Tài chính hoàn chỉnh dự thảo Thông tư.

Ý kiến tham gia bằng văn bản xin gửi về Bộ Tài chính (Tổng cục thuế - Tòa nhà VTC online, 18 Tam Trinh - Hai Bà Trưng - Hà Nội - số điện thoại 0915.860.864) **trước ngày .20../.9./2017**, đồng thời gửi bản mềm (file word) theo địa chỉ emaill: tthong01@gdt.gov.vn./.

Bộ Tài chính cảm ơn sự hợp tác của Quý Cơ quan./.

Nơi nhận: - Như trên; - Cục Thuế các tỉnh, TP (để TGYK); - Vụ PC, CST, KBNN-BTC (để TGYK); -Cục CSGT, Cục ĐK Việt Nam (để TGYK); - Lưu: VT, TCT (VT,TNCN).	**KT. BỘ TRƯỞNG** **THỨ TRƯỞNG** **Đỗ Hoàng Anh Tuấn**

BỘ TÀI CHÍNH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /2017/TT-BTC	*Hà Nội, ngày tháng năm 2017*

DỰ THẢO

THÔNG TƯ
Trao đổi thông tin dữ liệu điện tử thu nộp lệ phí trước bạ ô tô, xe máy

Căn cứ Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 của Quốc hội; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế số 21/2012/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2012 của Quốc hội và các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Quản lý thuế;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử số 51/2005/QH11 ngày 29/11/2005;

Căn cứ Nghị định số 140/2016/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ hướng dẫn về lệ phí trước bạ;

Căn cứ Nghị định số 27/2007/NĐ-CP ngày 23/2/2007 của Chính phủ về giao dịch điện tử trong hoạt động tài chính;

Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư trao đổi thông tin dữ liệu nộp lệ phí trước bạ điện tử ô tô, xe máy như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này hướng dẫn nguyên tắc, trình tự trao đổi thông tin dữ liệu điện tử thu, nộp lệ phí trước bạ đối với ô tô, xe máy và xử lý sai sót, tra soát, điều chỉnh thông tin thu, nộp lệ phí trước bạ điện tử đối với ô tô, xe máy.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

- Mã hồ sơ: Là mã số quản lý được hệ thống ứng dụng của cơ quan thuế xác định cho mỗi hồ sơ khai lệ phí trước bạ. Mỗi người nộp thuế có thể được cấp nhiều mã hồ sơ tương ứng với từng hồ sơ khai lệ phí trước bạ.

- TCS: Chương trình ứng dụng thu theo dự án Hiện đại hóa thu ngân sách nhà nước của Bộ Tài chính tại các điểm thu của Kho bạc nhà nước.

- Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế: Là cụm từ được giải thích tại khoản 9 Điều 3 Thông tư số 110/2015/TT-BTC ngày 28/7/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn giao dịch điện tử trong lĩnh vực thuế.

Điều 3. Đối tượng áp dụng

1. Tổ chức, cá nhân có ôtô, xe máy thuộc đối tượng chịu lệ phí trước bạ khi đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng với cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Cơ quan thuế bao gồm: Tổng cục Thuế, Cục Thuế và Chi cục Thuế.

3. Cơ quan kho bạc nhà nước bao gồm: Kho bạc Nhà nước; Sở Giao dịch Kho bạc Nhà nước; Kho bạc Nhà nước tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Phòng giao dịch Kho bạc Nhà nước thuộc Kho bạc Nhà nước cấp tỉnh; Kho bạc Nhà nước huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh, Điểm giao dịch Kho bạc nhà nước trực thuộc Kho bạc nhà nước tỉnh, thành phố trực thuộc TW.

4. Ngân hàng bao gồm: Ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài hoạt động theo pháp luật các tổ chức tín dụng có liên quan đến việc thu nộp các khoản thuế và thu nội địa.

5. Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc thu nộp các khoản thuế và thu nội địa.

Điều 4: Nội dung dữ liệu lệ phí trước bạ điện tử

Dữ liệu lệ phí trước bạ điện tử bao gồm: Mã hồ sơ; Tên người nộp thuế; Địa chỉ; Số điện thoại; Loại xe; Nhãn hiệu; Số loại/Tên thương mại; Số máy; Số khung; Thể tích làm việc; Trọng tải; Số chỗ ngồi; Nước sản xuất; Năm sản xuất; Ngày nộp tiền; Giá trị tài sản theo hoá đơn; Giá trị tài sản tính lệ phí trước bạ; Mức thu lệ phí trước bạ; Số tiền lệ phí trước bạ đã nộp.

Điều 5. Nguyên tắc trao đổi dữ liệu lệ phí trước bạ điện tử

1. Dữ liệu lệ phí trước bạ điện tử trao đổi dưới dạng XML và có gắn chữ ký số của bên gửi có tính pháp lý tương đương như con dấu và chữ ký.

2. Dữ liệu lệ phí trước bạ điện tử có gắn chữ ký số do Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế truyền sang Cục Cảnh sát giao thông là cơ sở để cơ quan cảnh sát giao thông làm thủ tục đăng ký xe.

3. Thông điệp truyền dữ liệu lệ phí trước bạ điện tử từ Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế và Cục Cảnh sát giao thông đều phải kèm thông điệp điện tử xác nhận giữa đơn vị gửi, nhận và thời gian gửi, nhận; thông điệp xác nhận là cơ sở để xác định việc truyền dữ liệu điện tử thành công.

Điều 6. Khai lệ phí trước bạ điện tử

Người nộp thuế thực hiện kê khai đầy đủ thông tin Số giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường hoặc Số giấy chứng nhận chất lượng kiểu loại và đầy đủ các thông tin trên Tờ khai lệ phí trước bạ (mẫu số 02) ban hành kèm theo Nghị định số 140/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính Phủ. Người nộp thuế chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã kê khai.

Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế tự sinh mã hồ sơ của hồ sơ khai lệ phí trước bạ.

Điều 7. Nộp lệ phí trước bạ

1. Người nộp thuế thực hiện nộp lệ phí trước bạ theo hình thức internetbanking của ngân hàng.

- Người nộp thuế có thể truy cập trực tiếp tại trang điện tử của ngân hàng hoặc qua chức năng "Nộp thuế điện tử" trên Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế. Người nộp thuế sử dụng mã hồ sơ do Cổng thông tin điện tử cung cấp để nộp lệ phí trước bạ và nhận thông báo đã chuyển tiền nộp thuế thành công hay không thành công theo thông báo của ngân hàng.

- Sau khi ngân hàng trích nợ tài khoản của người nộp thuế thực hiện truyền thông tin về Chứng từ nộp thuế điện tử của người nộp thuế theo từng mã hồ sơ cho cơ quan thuế qua Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế.

2. Người nộp thuế thực hiện nộp lệ phí trước bạ bằng tiền mặt, chuyển khoản tại quầy giao dịch của Ngân hàng, Kho bạc Nhà nước

- Trường hợp người nộp thuế nộp lệ phí trước bạ tại quầy giao dịch của ngân hàng và nộp lệ phí trước bạ bằng tiền mặt tại quầy giao dịch của Kho bạc nhà nước.

Người nộp thuế thực hiện thủ tục nộp lệ phí trước bạ theo quy định tại Khoản 1 Điều 9 Thông tư số 84/2016/TT-BTC ngày 17/6/2016 hướng dẫn thủ tục thu nộp ngân sách nhà nước đối với các khoản thuế và thu nội địa. Người nộp thuế thực hiện ghi mã hồ sơ tại cột "Số tờ khai /Số thông báo/Số quyết định"; tại cột "Nội dung khoản nộp Ngân sách nhà nước" bắt buộc ghi rõ tên khoản nộp. Người nộp thuế không phải kê khai thông tin về đặc điểm xe như quy định tại Khoản 1 Điều 9 Thông tư số 84/2016/TT-BTC.

Ngân hàng và Kho bạc Nhà nước nơi người nộp thuế giao dịch có trách nhiệm ghi đầy đủ các thông tin trên Giấy nộp tiền vào Ngân sách nhà nước (mẫu C1-02/NS ban hành kèm theo Thông tư số 84/2016/TT-BTC) như người nộp thuế kê trên Bảng kê nộp thuế.

- Trường hợp người nộp thuế nộp lệ phí trước bạ bằng hình thức chuyển khoản tại quầy giao dịch của cơ quan Kho bạc nhà nước.

Người nộp thuế thực hiện thủ tục nộp lệ phí trước bạ theo quy định tại Khoản 2 Điều 9 Thông tư số 84/2016/TT-BTC ngày 17/6/2016 hướng dẫn thủ tục thu nộp ngân sách nhà nước đối với các khoản thuế và thu nội địa. Người nộp thuế ghi chép trên các mẫu chứng từ (C2-02/NS, C3-01/NS và C4-02/NS): ghi mã hồ sơ, tên khoản nộp tại cột "Nội dung thanh toán". Người nộp thuế không phải kê khai thông tin về đặc điểm xe đối với trường hợp khai điện tử như quy định tại Khoản 2 Điều 9 Thông tư 84/2016/TT-BTC. Khi Kho bạc nhà nước hạch toán số thu lệ phí trước bạ trên TCS, thông tin mã hồ sơ được nhập vào trường "Số tờ khai /Số thông báo/Số quyết định"; thông tin tên khoản nộp nhập vào trường "Nội dung khoản nộp Ngân sách nhà nước" trên TCS để truyền cho cơ quan thuế.

3. Trường hợp phát sinh sai sót thông tin trong hạch toán thu nộp Ngân sách nhà nước đối với khoản thu nộp lệ phí trước bạ ô tô, xe máy, ngân hàng/ Kho bạc nhà nước không được hoàn lại tiền cho người nộp thuế. Ngân hàng/Kho bạc nhà nước có trách nhiệm thực hiện tra soát, hoàn thiện thông tin hạch toán thu ngân sách nhà nước theo quy định xử lý sai sót trong thanh toán, đảm bảo không làm ảnh hưởng đến việc ghi nhận các Khoản nộp ngân sách cho người nộp thuế.

Điều 8. Trình tự, tiếp nhận, xử lý dữ liệu lệ phí trước bạ điện tử

1. Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế tiếp nhận thông tin từ: Tờ khai điện tử tại Cổng Thông tin điện tử, chứng từ người nộp thuế nộp điện tử, Tờ khai nộp trực tiếp tại cơ quan thuế, chứng từ nộp trực tiếp tại Kho bạc nhà nước/ngân hàng.

2. Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế truyền toàn bộ dữ liệu nộp lệ phí trước bạ điện tử sang Cục Cảnh sát giao thông.

3. Ngay sau khi Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế nhận được xác nhận thành công của Cơ quan công an về việc nhận được dữ liệu nộp lệ phí trước bạ điện tử, Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế gửi tin nhắn thông báo cho người nộp thuế vào số điện thoại người nộp thuế đã đăng ký với cơ quan thuế để người nộp thuế đến Cơ quan cảnh sát giao thông làm thủ tục đăng ký xe.

4. Trường hợp khi làm thủ tục đăng ký cấp biển phương tiện ôtô, xe máy, Cơ quan cảnh sát giao thông cấp biển đăng ký xe kiểm tra nếu phát hiện dữ liệu lệ phí trước bạ điện tử quy định tại Khoản 1 Điều 3 do Cơ quan thuế truyền sang khác với hồ sơ xe do người nộp thuế cung cấp khi đăng ký xe thì Cơ quan cảnh sát giao thông trả hồ sơ để người nộp thuế đến trực tiếp Cơ quan Thuế hoặc Cơ quan thu (Kho bạc nhà nước/ngân hàng) để điều chỉnh thông tin đã khai báo.

Điều 9. Xử lý sai sót, tra soát, điều chỉnh thông tin thu nộp lệ phí trước bạ điện tử tại cơ quan thuế

Trường hợp người nộp thuế phát hiện sai sót liên quan đến Khoản nộp Ngân sách nhà nước đã được cơ quan thuế hạch toán và thông báo thì người nộp thuế thực hiện lập thư tra soát (mẫu số C1-11/NS ban hành kèm theo Thông tư số 84/2016/TT-BTC ngày 17/6/2016 của Bộ Tài chính về hướng dẫn thủ tục thu nộp ngân sách nhà nước đối với các khoản thuế và thu nội địa) kèm theo chứng từ nộp thuế hoặc thông tin liên quan đến nội dung đề nghị điều chỉnh sai sót gửi cơ quan thuế.

Việc xử lý sai sót dữ liệu ở địa phương nào thì Cơ quan Thuế ở địa phương đó có trách nhiệm chỉnh sửa, cụ thể như sau:

1. Sai thông tin về đặc điểm phương tiện, thông tin người nộp thuế nhưng không làm ảnh hưởng đến số thuế phải nộp:

- Hướng dẫn người nộp thuế lập lại Tờ khai, điều chỉnh tờ khai tại Ứng dụng quản lý lệ phí trước bạ của cơ quan thuế và xác nhận thông tin liên quan đến việc hoàn thành nghĩa vụ nộp lệ phí trước bạ theo mẫu số 01/TT-TĐTT (ban hành kèm theo Thông tư này) để người nộp thuế tiến hành các thủ tục đăng ký.

- Thực hiện tra soát và điều chỉnh thông tin hạch toán thu Ngân sách Nhà nước theo hướng dẫn tại Điều 17 Thông tư số 84/2016/TT-BTC ngày 17/6/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thủ tục thu nộp ngân sách nhà nước đối với các khoản thuế và thu nội địa.

2. Sai thông tin về phương tiện và có thay đổi số thuế phải nộp:

2.1.Trường hợp số tiền lệ phí trước bạ phải nộp ít hơn số tiền đã nộp:

- Hướng dẫn người nộp thuế lập lại Tờ khai và xác nhận thông tin liên quan đến việc hoàn thành nghĩa vụ nộp lệ phí trước bạ theo mẫu số 01/TT-TĐTT (ban hành kèm theo Thông tư này) để người nộp thuế tiến hành các thủ tục đăng ký đồng thời thực hiện điều chỉnh tờ khai tại Ứng dụng quản lý lệ phí trước bạ của cơ quan thuế.

- Thực hiện tra soát và điều chỉnh thông tin hạch toán thu Ngân sách Nhà nước theo hướng dẫn tại Điều 17 Thông tư số 84/2016/TT-BTC ngày 17/6/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thủ tục thu nộp ngân sách nhà nước đối với các khoản thuế và thu nội địa.

- Thực hiện thủ tục hoàn trả số tiền nộp thừa cho người nộp thuế theo quy định của Luật Quản lý thuế.

2.2.Trường hợp số tiền lệ phí trước bạ phải nộp nhiều hơn số đã nộp

- Hướng dẫn người nộp thuế lập lại Tờ khai, điều chỉnh Tờ khai trên Ứng dụng quản lý trước bạ lệ phí trước bạ, ký Thông báo số thuế phải nộp bổ sung và hướng dẫn người nộp thuế nộp bổ sung số tiền lệ phí trước bạ còn thiếu.

- Thực hiện xác nhận thông tin liên quan đến việc hoàn thành nghĩa vụ nộp lệ phí trước bạ theo mẫu số 01/TT-TĐTT (ban hành kèm theo Thông tư này) sau khi người nộp thuế hoàn thành nghĩa vụ tài chính.

- Thực hiện tra soát và điều chỉnh thông tin hạch toán thu Ngân sách Nhà nước theo hướng dẫn tại Điều 17 Thông tư số 84/2016/TT-BTC ngày 17/6/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thủ tục thu nộp ngân sách nhà nước đối với các khoản thuế và thu nội địa.

Điều 10. Tổ chức thực hiện

1. Tổng cục Thuế có trách nhiệm:

- Phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng lộ trình kế hoạch tổ chức thực hiện để triển khai thí điểm khai, nộp điện tử cho ôtô, xe máy trước mắt ở những thành phố lớn có nhu cầu giao dịch thanh toán không dùng tiền mặt cao như Thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Hà Nội.

- Xây dựng hệ thống ứng dụng để truyền, nhận dữ liệu đáp ứng yêu cầu tại Thông tư này.

2. Ngân hàng, Kho bạc nhà nước thực hiện xử lý sai sót, tra sót, điều chỉnh thông tin trong thu nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại Điều 17 Thông tư số 84/2016/TT-BCT ngày 17/6/2016 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thủ tục thu nộp ngân sách nhà nước đối với các khoản thuế và thu nội địa.

3. Người nộp thuế, cơ quan thuế, Kho bạc nhà nước, ngân hàng và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Thông tư này.

Điều 11. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ...tháng ... năm 2017.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính để được xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Chủ tịch nước, Quốc hội;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- HĐND, UBND, Sở TC, Cục thuế, Kho bạc nhà nước các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Công báo;
- Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật (Bộ Tư pháp);
- Cổng thông tin điện tử: Chính phủ, Bộ Tài chính, Cục Quản lý công sản;
- Các đơn vị thuộc Bộ;
- Lưu: VP (2b), TCT (VT,TNCN).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Đỗ Hoàng Anh Tuấn

Mẫu 01/ ..... ban hành kèm theo Thông tư số .....

CỤC THUẾ.....
CHI CỤC THUẾ.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:.....

....., ngày.....tháng.....năm

GIẤY XÁC NHẬN
Thông tin liên quan đến việc hoàn thành nghĩa vụ nộp lệ phí trước bạ

Kính gửi: .....

Chi cục Thuế .....xác nhận các thông tin liên quan đến việc hoàn thành nghĩa vụ nộp lệ phí trước bạ do ....., cụ thể:

Tên người nộp thuế: .....

Mã hồ sơ: .....

Địa chỉ: .....

Số điện thoại:.....

Thông tin sai:

1. .....

2. .....

3. .....

Thông tin điều chỉnh:

1.....

2.....

3.....

Giấy xác nhận này có giá trị để cơ quan có thẩm quyền xem xét cấp giấy chứng nhận đăng ký phương tiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, ...

Lãnh đạo Chi Cục Thuế
(ký và ghi rõ họ tên)